

**ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG CAM GIÁ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: *92*/QB-UBND

Cam Giá, ngày 15 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố công khai dự toán thu, chi ngân sách quý II
năm 2023 của Phường Cam Giá**

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG CAM GIÁ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Xét đề nghị của Công chức Tài chính - kế toán phường Cam Giá,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán thu, chi ngân sách quý II năm 2023 của phường Cam Giá (Theo các biểu mẫu kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng UBND phường Cam Giá, bộ phận Tài chính – kế toán và các ban, ngành đoàn thể có liên quan thực hiện Quyết định này. /*2*

Nơi nhận:

- UBND TPTN;
- Phòng TC KH TP;
- Đảng ủy Phường;
- HĐND phường;
- Các tổ chức đoàn thể phường;
- Các tổ dân phố;
- Lưu: VT, KT. *4*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Văn Bình

Trần Văn Bình

Cam giá, ngày 15 tháng 7 năm 2023

CÔNG KHAI THUYẾT MINH

Công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách quý II năm 2023 Phường Cam Giá

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước năm 2015;

Căn cứ Nghị định 163/2016/TT-BTC ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật NSNN;

Căn cứ Thông tư 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách Nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết số: 09/NQ-HĐND ngày 29/12/2022 của Hội đồng nhân dân phường Cam Giá về việc phân bổ dự toán thu, chi ngân sách phường Cam Giá năm 2023;

UBND phường Cam Giá thực hiện công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách quý II năm 2023 như sau:

1. Thu ngân sách quý 2 năm 2023:

- Các khoản thu hưởng điều tiết đạt 230,4 triệu đồng/2.072 triệu đồng = 11,2% dự toán.

2. Chi ngân sách quý 2 năm 2023:

Tổng chi thường xuyên ngân sách đạt 700,2 triệu đồng/6.122 triệu đồng = 11,44% dự toán.

3. Đánh giá tình hình thực hiện dự toán thu - chi ngân sách quý 2 năm 2023:

Kết quả thu - chi ngân sách ngay từ đầu năm 2023 UBND phường Cam Giá đã xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và dự toán ngân sách năm 2023 theo đúng thời gian quy định, đảm bảo việc thực hiện nhiệm vụ ngay từ đầu năm. Hàng tháng họp đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của tháng, của quý và đề ra phương hướng, giải pháp để thực hiện nhiệm tiếp theo của các tháng, quý tiếp theo.

Đảng ủy, HĐND - UBND cùng các ban ngành đoàn thể tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp tiết kiệm chi tiêu, chống thất thu ngân sách, thực hiện cải cách hành chính đã tạo điều kiện thực hiện tốt dự toán ngân sách được giao.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đã đạt được quý 2 năm 2023 công tác tài chính - ngân sách của phường Cam Giá gặp phải một số khó khăn như: Một số hộ kinh doanh trên địa bàn còn chưa hiểu biết tốt về chính sách pháp luật thuế còn để

cán bộ thuế tuyên truyền, giải thích các văn bản nhiều lần để tồn từ tháng này sang tháng khác

Quý 2 năm 2023, UBND phường Cam Giá thực hiện các khoản chi thường xuyên bám sát so với dự toán, thanh toán đầy đủ, kịp thời các khoản chi theo chế độ chính sách của nhà nước, bổ sung kịp thời các khoản bổ sung có mục tiêu để chi trả cho các nhiệm vụ đảm bảo không bị nợ đọng. Nói chung, quý 2 năm 2023 đảm bảo các nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh ở địa phương.

KẾ TOÁN



Hoàng Thị Kim Oanh



CHỦ TỊCH UBND



Trần Văn Bình

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ QUÝ (QUÝ II NĂM 2023)

Quý 2 Năm 2023

Đơn vị tính: đồng

STT	NỘI DUNG THU	DỰ TOÁN NĂM	ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (6 THÁNG, NĂM)	SỐ SÁNH (%)
A	B	1	2	3
I	Tổng số thu	7.171.136.000	4.228.466.211	58,97
1.	Các khoản thu 100%	100.000.000	32.364.000	32,36
2.	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	1.972.000.000	374.667.130	19
3.	Thu chuyển nguồn	1.052.262.000	1.700.921.081	161,64
4.	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	4.046.874.000	2.120.514.000	52,4
	- Bổ sung cân đối ngân sách	4.046.874.000	2.096.874.000	51,81
	- Bổ sung có mục tiêu		23.640.000	
II.	Tổng số chi		2.774.020.795	
1.	Chi đầu tư phát triển			
2.	Chi thường xuyên		2.774.020.795	
3.	Dự phòng			

Ngày 15 tháng 7 năm 2023

Bộ phận tài chính, kế toán xã

Hoàng Thị Kim Oanh

TM. UBND xã, phường, thị trấn
Chủ tịch

(Ký tên và đóng dấu)



Trần Văn Bình

ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH XÃ

Quý 2 Năm 2023

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Dự toán		Quyết toán		So sánh (%)	
	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX
A	1	2	3	4	5	6
Tổng số thu	10.837.136.000	7.171.136.000	1.626.771.061	1.209.081.230	15,01	16,86
I. Các khoản thu 100%	100.000.000	100.000.000	22.992.000	22.992.000	22,99	22,99
- Phí, lệ phí	50.000.000	50.000.000	22.992.000	22.992.000	45,98	45,98
- Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác						
- Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp						
- Thu phạt, tịch thu khác theo quy định						
- Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định						
- Đóng góp của nhân dân theo quy định						
- Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân						
- Thu khác	50.000.000	50.000.000				
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	5.638.000.000	1.972.000.000	625.139.061	207.449.230	11,09	10,52
1. Các khoản thu phân chia	1.398.000.000	664.000.000				
- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	760.000.000	380.000.000				
- Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình						
- Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	48.000.000	48.000.000				
- Lệ phí trước bạ nhà, đất	590.000.000	236.000.000				
2. Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	4.240.000.000	1.308.000.000	625.139.061	207.449.230	14,74	15,86
- Thuế giá trị gia tăng	1.160.000.000	348.000.000	339.627.109	97.812.630	29,28	28,11
- Thuế TNDN						
- Thuế thu nhập cá nhân	2.400.000.000	960.000.000	285.511.952	109.636.600	11,9	11,42



Nội dung	Dự toán		Quyết toán		So sánh (%)	
	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX
A	1	2	3	4	5	6
- Thuế TTĐB	40.000.000					
- thuế TNCN (hộ)	640.000.000					
III. Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)						
IV. Thu chuyển nguồn	1.052.262.000	1.052.262.000				
V. Thu kết dư ngân sách năm trước						
VI. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	4.046.874.000	4.046.874.000	978.640.000	978.640.000	24,18	24,18
- Bổ sung cân đối ngân sách	4.046.874.000	4.046.874.000	975.000.000	975.000.000	24,09	24,09
- Bổ sung có mục tiêu			3.640.000	3.640.000		

Ngày 15 tháng 7 năm 2023

Bộ phận tài chính, kế toán xã

TM. UBND xã, phường, thị trấn
Chủ tịch

(Ký tên và đóng dấu)



Hoàng Thị Kim Oanh



Trần Văn Bình



ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH XÃ

Quý 2 Năm 2023

Đơn vị tính: đồng

Khoản mục	Dự toán			Quyết toán			So sánh (%)		
	Tổng số	ĐTPT	TX	Tổng số	ĐTPT	TX	Tổng số	ĐTPT	TX
A	1	2	3	4	5	6	7	8	9
Tổng chi ngân sách xã	6.122.514.000		6.122.514.000	700.204.671		700.204.671	11,44		11,44
1. Chi cho công tác dân quân tự vệ, trật tự an toàn xã hội	1.039.622.000		1.039.622.000	335.949.412		335.949.412	32,31		32,31
- Chi dân quân tự vệ	558.698.000		558.698.000	219.413.862		219.413.862	39,27		39,27
- Chi trật tự an toàn xã hội	480.924.000		480.924.000	116.535.550		116.535.550	24,23		24,23
2. Chi giáo dục									
3. Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ									
4. Chi y tế									
5. Chi văn hóa, thông tin	139.000.000		139.000.000	61.850.000		61.850.000	44,5		44,5
6. Chi phát thanh, truyền hình									
7. Chi thể dục, thể thao	25.000.000		25.000.000						
8. Chi bảo vệ môi trường									
9. Chi các hoạt động kinh tế									
- Giao thông									
- Nông - lâm - thủy lợi - hải sản									
- Thị chính									
- Thương mại, du lịch									
- Các hoạt động kinh tế khác									
10. Chi quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	4.602.404.000		4.602.404.000	302.405.259		302.405.259	6,57		6,57
Trong đó: Quỹ lương				899.728.892		899.728.892			
10.1. Quản lý Nhà nước	2.787.086.000		2.787.086.000						
10.2. Hội đồng nhân dân	378.366.000		378.366.000	54.609.547		54.609.547	14,43		14,43
10.3. Đảng Cộng sản Việt Nam	740.632.000		740.632.000	80.836.234		80.836.234	10,91		10,91
10.4. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	332.952.000		332.952.000	78.936.097		78.936.097	23,71		23,71
10.5. Đoàn Thanh niên Cộng sản HCM	90.000.000		90.000.000	23.046.652		23.046.652	25,61		25,61
10.6. Hội Liên hiệp Phụ nữ	67.000.000		67.000.000	20.616.071		20.616.071	30,77		30,77
10.7. Hội Cựu chiến binh	62.000.000		62.000.000	14.038.200		14.038.200	22,64		22,64
10.8. Hội Nông dân	80.000.000		80.000.000	22.723.458		22.723.458	28,4		28,4

Khoản mục	Dự toán			Quyết toán			So sánh (%)		
	Tổng số	ĐTPT	TX	Tổng số	ĐTPT	TX	Tổng số	ĐTPT	TX
A	1	2	3	4	5	6	7	8	9
10.9. Hội Chữ Thập đỏ	8.940.000		8.940.000	2.235.000		2.235.000	25		25
10.10. Hội Người cao tuổi	21.456.000		21.456.000	5.364.000		5.364.000	25		25
10.11. Hội khuyến học	33.972.000		33.972.000						
10.12. Chi hỗ trợ khác (nếu có)									
11. Chi cho công tác xã hội	185.338.000		185.338.000						
- Trợ cấp hàng tháng cho cán bộ xã nghỉ việc theo chế độ quy định và trợ cấp khác	113.426.000		113.426.000						
- Trẻ mồ côi, người già không nơi nương tựa									
- Trợ cấp xã hội	71.912.000		71.912.000						
- Khác									
12. Chi khác	10.000.000		10.000.000						
13. Dự phòng	121.150.000		121.150.000						
14. Chi chuyển nguồn sang ngân sách năm sau									

Ngày 15 tháng 7 năm 2023

Bộ phận tài chính, kế toán xã

TM. UBND xã, phường, thị trấn
Chủ tịch



Hoàng Thị Kim Oanh



(Ký tên và đóng dấu)

Trần Văn Bình